

Bản án số: 158/2020/HSST
Ngày 10/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Chi;

Bà Đào Thị Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Quang A**, sinh 1987 tại Vĩnh Phúc; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số Y, TTr, phường TTr, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đức S và Nguyễn Thị T; Vợ: Trương Thúy Ng; Con: Chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 30/2005/HSST ngày 29/7/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bản án đã được xóa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại: Công ty Tài chính TNHH MTV Z VN;**

Địa chỉ: Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà PN, số 20 NĐG, phường TĐ, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông DM** – Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của ông DM: **Ông Bùi Ngọc S1**, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số J Ngách F, NVX, phường KM, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/9/2018, Ngô Quang A ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp với Công ty tài chính TNHH Một thành viên Z VN (Công ty Z) để mua điện thoại di động nên biết thủ tục vay vốn của Công ty chỉ cần chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe. Khoảng tháng 09/2018, A nhặt được chiếc ví da bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hữu Th, sinh năm 1992 ở xã TC, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Công ty Z. Sau đó, A dán ảnh của A vào chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hữu Th, đồng thời lên mạng tìm và liên hệ qua địa chỉ Facebook đặt làm 01 giấy phép lái xe giả mang tên Đặng Hữu Th nhưng dán ảnh của A. Ngày 07/10/2018, A mang các giấy tờ giả trên đến cửa hàng TGDĐ (hợp tác với Z) tại số 2-4 thôn TL, xã TX, huyện Sóc Sơn mua 01 điện thoại Samsung S9 Plus trị giá 19.900.000đ, A trả trước cho cửa hàng 5.997.000đ và ký hợp đồng tín dụng vay Công ty Z 14.413.000đ (gồm tiền mua điện thoại còn thiếu và 420.000đ tiền bảo hiểm). Mua xong, A mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại KA Mobile ở số K đường TP, TN, Thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bán với giá 10.000.000đ, số tiền này A chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận giám định số 5030/KLGĐ-PC09-DD ngày 01/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Người có mẫu chữ ký, chữ viết đứng tên Ngô Quang A trên các mẫu so sánh ký và viết ra chữ ký dạng viết tên “Th”, chữ viết dòng họ tên Đặng Hữu Th trên các mẫu cần giám định (BL 24).

Bản cáo trạng số 164/CT-VKS ngày 13/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Ngô Quang A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Bùi Ngọc S1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai của ông có trong hồ sơ thể hiện (BL 87-88): Ngày 07/10/2018, khách hàng tên Đặng Hữu Th dùng chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp số 3804226111 với Công ty Z vay số tiền 14.413.000 đồng (gồm tiền mua điện 13.993.000đ và tiền bảo hiểm 420.000đ) để mua 01 điện thoại Samsung S9 Plus trị giá 19.900.000đ tại cửa hàng TGDĐ ở thôn TL, xã TX, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Sau khi ký hợp đồng, khách hàng tên Th không trả nợ hàng tháng như cam kết nên Công ty Z tiến hành xác minh thì không có người này tại địa chỉ ghi trong hợp đồng. Kiểm tra lại hồ sơ lưu trữ, Công ty phát hiện hình ảnh khách hàng tên Th giống với hình ảnh Ngô Quang A trong hồ sơ tín dụng đã ký trước đó với Công ty nên đã trình báo Công an giải quyết. Công ty Z đã nhận được số tiền 15.000.000 đồng do bị cáo A bồi thường, Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Ngô Quang A mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho Công ty Z số tiền 15.000.000 đồng, Công ty Z không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/10/2018, tại cửa hàng TGDĐ, địa chỉ: số 2-4 TL, xã TX, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, Ngô Quang A đã có hành vi gian dối bằng việc sử dụng giấy phép lái xe giả và chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hữu Th nhưng dán ảnh của A ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp với Công ty Z nhằm chiếm đoạt số tiền 14.413.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Ngô Quang A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, người đại diện theo ủy quyền của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” năm 2005 nhưng bản án đã được xóa, đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, số tiền chiếm đoạt không lớn nên căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với hành vi sử dụng giấy tờ giả của Ngô Quang A: Do Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu gốc nên không đủ căn cứ xử lý A về hành vi này.

Đối với người làm giả giấy phép lái xe cho A: Do A chỉ liên lạc qua nick Facebook, không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với anh Đặng Hữu Th không biết việc Ngô Quang A sử dụng chứng minh nhân dân và thông tin cá nhân của mình để làm giấy phép lái xe giả nhằm chiếm đoạt tiền của Công ty Z nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho Công ty Z số tiền 15.000.000đ và Công ty Z không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Ngô Quang A 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Quang A cho Ủy ban nhân dân phường TTr, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho Công ty Z số tiền 15.000.000đ và Công ty Z không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS. huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND. thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng

